

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra tại Agribank chi nhánh Đông Gia Lai

Ngày 16/4/2026, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11 đã ban hành Kết luận thanh tra số 11/KL-TTNH đối với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Đông Gia Lai (gọi tắt là Agribank Đông Gia Lai).

Căn cứ Điều 37 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 quy định việc công khai kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11 thông báo Kết luận thanh tra số 11/KL-TTNH ngày 16/4/2026 như sau:

I. Khái quát chung

1. Cơ cấu tổ chức

Agribank Đông Gia Lai thành lập theo Quyết định số 462/QĐ-HĐTV-TCTL ngày 24/8/2016 của Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trên cơ sở sắp xếp lại mạng lưới (chuyên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Trà Bá tỉnh Gia Lai thành Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đông Gia Lai; điều chuyển 11 chi nhánh cấp 2 và 03 phòng giao dịch thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Gia Lai sang Agribank Đông Gia Lai quản lý).

Agribank Đông Gia Lai chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/11/2016. Trụ sở chính đặt tại 102 Lê Duẩn, Phường Phù Đồng, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai (nay là Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai). Giấy chứng nhận hoạt động số 0100686174-250 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp, đăng ký lần đầu ngày 03/9/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/10/2016.

Người đại diện theo ủy quyền của chi nhánh là ông Trần Quang Tuấn, chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành (Quyết định số 1506/QĐ-HĐTV-UBNS ngày 20/12/2024 của Hội đồng thành viên Agribank về giao nhiệm vụ đối với cán bộ) và được bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh kể từ ngày 31/12/2025.

Agribank Đông Gia Lai được Agribank xếp hạng là chi nhánh loại I, hạng 1. Về cơ cấu tổ chức, mạng lưới hoạt động (tính đến 31/8/2025) như sau:

- Trụ sở chính và 11 chi nhánh loại II (gồm Agribank chi nhánh: Hội Thương; Diên Hồng; Biển Hồ; Chư Păh; Ia Grai; Đak Đoa; Mang Yang; Đak Pơ; An Khê; Kbang; Kông Chro) và 03 phòng giao dịch trực thuộc (Phòng giao dịch Chư Á trực thuộc trụ sở chính; Phòng giao dịch Ia Sao trực thuộc chi nhánh Ia Grai; Phòng giao dịch Ia Ly trực thuộc chi nhánh Chư Păh). Về cơ cấu tổ chức tại Trụ sở chính Agribank Đông Gia Lai gồm có 06 phòng nghiệp vụ, cụ thể: Phòng Kế toán và Ngân quỹ; phòng Tổng hợp; phòng Kiểm tra giám sát nội



bộ; phòng Kế hoạch và Quản lý rủi ro; phòng Khách hàng cá nhân; phòng Khách hàng doanh nghiệp.

- Tổng số cán bộ của Agribank Đông Gia Lai đến ngày 31/8/2025 là 287 cán bộ (nữ: 154 người, nam: 133 người; cán bộ người dân tộc thiểu số: 10 người; trình độ chuyên môn có 58 thạc sĩ, 209 đại học, 20 từ trung cấp trở xuống). Trong đó Ban Lãnh đạo tại Trụ sở chính Agribank Đông Gia Lai có 04 người gồm Phó Giám đốc phụ trách điều hành và 03 Phó Giám đốc. Tại 11 chi nhánh loại II trực thuộc có 11 Giám đốc và 20 Phó Giám đốc. Tại phòng giao dịch trực thuộc có 03 Giám đốc và 03 Phó giám đốc. Số người lao động tại trụ sở chính và phòng giao dịch Chư Á là 70 người, số người lao động tại 11 chi nhánh loại II và 02 phòng giao dịch trực thuộc chi nhánh loại II là 217 người.

2. Tình hình hoạt động

- Tổng dư nợ cho vay tại thời điểm 31/8/2025 là 14.681.593 triệu đồng, tăng 1.609.116 triệu đồng so với 31/12/2024, tỷ lệ tăng 12,3%; tăng 3.124.630 triệu đồng so với 31/12/2023, tỷ lệ tăng 27,0%.

- Số dư bảo lãnh thời điểm 31/8/2025 là 50.413 triệu đồng.

- Nợ xấu nội bảng tại thời điểm 31/8/2025 là 171.566 triệu đồng, tăng 109.124 triệu đồng so với 31/12/2024, tỷ lệ tăng 174,7%; tăng 92.734 triệu đồng so với 31/12/2023, tỷ lệ tăng 117,6%.

- Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ tại thời điểm 31/8/2025 là 1,17%.

- Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/8/2025 là 10.884.707 triệu đồng, tăng 1.180.292 triệu đồng so với 31/12/2024, tỷ lệ tăng 12,2%; tăng 2.441.747 triệu đồng so với 31/12/2023, tỷ lệ tăng 28,9%.

- Kết quả hoạt động kinh doanh: chênh lệch thu nhập > chi phí chưa lương sau trích lập dự phòng rủi ro lần lượt các năm 2023 là 335,3 tỷ đồng, đạt 132% kế hoạch năm 2023 Agribank giao (254 tỷ); năm 2024 là 371 tỷ đồng, đạt 112,4% kế hoạch Agribank giao năm 2024 (330 tỷ đồng); đến 31/8/2025 là 131,47 tỷ đồng, đạt 43,8% kế hoạch Agribank giao năm 2025 (300,1 tỷ đồng).

II. Kết luận

1. Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, trong thời kỳ thanh tra, Agribank Đông Gia Lai đã đạt được nhiều kết quả tốt trong các mặt hoạt động, ngày càng khẳng định được vị thế, vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc thực thi có hiệu quả các chính sách tiền tệ theo đúng chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước về việc ưu tiên cho vay các lĩnh vực khuyến khích, lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn. Với lợi thế về mạng lưới hoạt động, Agribank Đông Gia Lai đã cung cấp các sản phẩm dịch vụ, tiện ích ngân hàng và đáp ứng nhu cầu vốn đến nhiều đối tượng khách hàng trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Agribank Đông Gia Lai đã tập trung vào nâng cao chất lượng tín dụng, xử lý và thu hồi nợ xấu, đồng thời đa dạng hóa các kênh cung cấp vốn và dịch vụ ngân hàng đến vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, góp phần triển khai và phát huy các chính sách tiền tệ của ngành Ngân hàng theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, thực hiện tốt chương trình mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế tại địa phương, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn.

Hoạt động cho vay của Agribank Đông Gia Lai tập trung chủ yếu cho vay đối với các tổ chức kinh tế, bổ sung vốn sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ hoặc các cá nhân vay sản xuất, chăn nuôi nông nghiệp, nông thôn và tiêu dùng. Kết quả hoạt động đến 31/8/2025 tổng dư nợ đạt 14.681 triệu đồng, huy động vốn đạt 10.884 triệu đồng, tỷ lệ nợ xấu là 1.17% trên tổng dư nợ. Agribank Đông Gia Lai đã tích cực áp dụng các biện pháp xử lý nợ xấu, thu hồi nợ xử lý rủi ro như đôn đốc khách hàng trả nợ, thanh lý tài sản đảm bảo, thông qua Tòa án hoặc Thi hành án để thu hồi nợ xấu, nợ xử lý rủi ro.

Bên cạnh các mặt đạt được, qua thanh tra cũng cho thấy, trong quá trình hoạt động Agribank Đông Gia Lai vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong việc thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu chứng minh khả năng tài chính của khách hàng, phương án sử dụng vốn khả thi; còn tồn tại, hạn chế, thiếu chặt chẽ trong việc thẩm định tình hình tài chính, khả năng góp vốn điều lệ, thu thập thông tin để đánh giá năng lực quản trị, điều hành đối với khách hàng doanh nghiệp

2. Nguyên nhân, trách nhiệm để xảy ra những tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Khách hàng vay vốn tại Agribank chi nhánh Đông Gia Lai (khách hàng thông thường) phần lớn để phục vụ mục đích sản xuất, trồng trọt chăn nuôi và kinh doanh tại các vùng nông thôn nên việc cung cấp chứng từ, tài liệu chứng minh sử dụng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh, chăn nuôi còn hạn chế, hóa đơn VAT mua bán hàng hóa chưa đầy đủ; một số khách hàng vay vốn để sản xuất, kinh doanh nhưng đồng thời sử dụng tiền vay để trang trải chi phí sinh hoạt của gia đình (tiêu dùng, học tập, chữa bệnh...) nên việc cung cấp chứng từ còn chưa đầy đủ.

- Đối với khoản vay liên quan đến dự án xây dựng thủy điện Nước chè (cho vay đầu tư, thực hiện thi công) có nhiều nguyên nhân khách quan, bất khả kháng dẫn đến dự án chậm tiến độ đưa vào vận hành, khai thác và làm tăng vốn đầu tư dự án như:

+ Dự án phát sinh khối lượng lớn ở một số hạng mục, thời gian thi công kéo dài và đặc biệt là phát sinh tăng chi phí đền bù và lãi vay trong thời gian thi công do ảnh hưởng thiệt hại của 02 đợt bão số 06 và 09 trong tháng 10/2020, thiệt hại lở đất trong năm 2021, thiệt hại do nhà máy bị ngập nước và nổi ống do công trường thi công bị mưa lớn trong tháng 05/2022 đã gây thiệt hại và tổn thất lớn cho dự án vì phải khắc phục sửa chữa lại những hạng mục đã thi công hoàn thành nhưng bị hư hại; làm cho thời gian thi công kéo dài, chi phí để khắc phục sửa chữa rất lớn (trên hàng chục tỷ đồng), trong khi mức bồi thường cho những thiệt hại và tổn thất từ phía Công ty Bảo hiểm là ở mức thấp và chậm trễ. Do vậy đã làm cho Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn vốn đối ứng bổ sung để khắc phục sửa chữa và tiếp tục thi công hoàn thành dự án;

+ Ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 kéo dài, diễn biến phức tạp nên đã làm cho tình hình giá cả vật tư, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao (giá xăng, dầu, cát đá, xi măng, sắt thép và giá nhân công) so với giá dự toán đã điều chỉnh trong năm 2020. Điều này gây khó khăn cho Công ty trong việc thương thảo hợp đồng với Tổng thầu thi công và các nhà cung cấp thiết bị đầu vào, giữa Tổng



thầu thi công và các nhà thầu phụ. Bên cạnh đó, dịch Covid kéo dài còn gây khó khăn trong việc đưa các chuyên gia của Ấn Độ qua công trường để thực hiện hỗ trợ kỹ thuật lắp đặt các thiết bị cơ điện;

+ Từ đầu năm 2025 đến nay, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước liên quan đến thành lập chính quyền địa phương hai cấp, sắp xếp lại các đơn vị hành chính các tỉnh thành, do đó việc hoàn thiện các thủ tục cuối cùng để có thể đưa nhà máy đi vào hoạt động có phần bị ảnh hưởng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Trong quá trình thẩm định, phê duyệt, kiểm tra, giám sát đối với một số khách hàng còn để xảy ra sai sót, chủ quan như chưa thu thập đầy đủ thông tin, tài liệu chứng minh khách hàng đủ điều kiện vay vốn theo quy định hoặc sử dụng thông tin, tài liệu có độ tin cậy chưa cao để thẩm định; tài liệu, chứng từ giải ngân và chứng minh sử dụng vốn đúng mục đích chưa đảm bảo, tiềm ẩn rủi ro thực tế khách hàng sử dụng vốn sai mục đích.

2.3. Trách nhiệm

Cán bộ, nhân viên Agribank nơi cho vay được phân công thu thập thông tin tài liệu, thẩm định, quản lý khoản vay và người quyết định cho vay chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế, sai sót được phát hiện như đã nêu tại phân kết quả thanh tra.

III. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Căn cứ kết quả thanh tra đối với Agribank chi nhánh Đông Gia Lai, Chánh Thanh tra NHNN KV11 kiến nghị các biện pháp xử lý như sau:

Đề nghị Agribank Đông Gia Lai tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, kịp thời cung ứng, luân chuyển nguồn vốn nhân rồi đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, tiêu dùng của khách hàng, người dân nhất là vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước về định hướng, kiểm soát tín dụng trong năm 2026, đó là hướng dòng vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng của nền kinh tế, kiểm soát chặt chẽ đối với cho vay bất động sản. Tăng trưởng tín dụng gắn với an toàn, nâng cao chất lượng tín dụng, đúng quy định pháp luật trên cơ sở phù hợp với năng lực quản trị rủi ro, nhân sự của từng đơn vị kinh doanh trực thuộc, có biện pháp kiểm tra, giám sát phù hợp để đảm bảo khách hàng sử dụng vốn vay hiệu quả, đúng mục đích; hạn chế nợ xấu, nợ tiềm ẩn phát sinh giúp chi nhánh hoạt động an toàn, hiệu quả.

Yêu cầu Giám đốc Agribank Đông Gia Lai thực hiện một số kiến nghị sau:

- Thực hiện chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, vi phạm đã được phát hiện qua cuộc thanh tra. Thời hạn thực hiện kiến nghị: Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

- Thực hiện rà soát, chỉnh sửa một số tồn tại, hạn chế đối với khách hàng vay vốn thông thường. Thời hạn thực hiện kiến nghị: Chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

- Thực hiện rà soát, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, vi phạm liên quan việc cho vay đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Nước chè; thực hiện quản lý chặt

chế khoản vay của Công ty CP Thủy điện Nước chè và Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây lắp Gia Lai, gồm: i) Đối với khách hàng Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây lắp Gia Lai (thực hiện nghiêm túc thỏa thuận thu hồi nợ đối với khách hàng. Trường hợp, khách hàng không trả đúng, đầy đủ nợ gốc, nợ lãi theo thời hạn, kỳ hạn đã cơ cấu ngày 25/4/2025, phải thực hiện phân loại nợ, trích lập đúng quy định của pháp luật; Quản lý chặt chẽ và tiến hành thu nợ từ nguồn trả nợ của Công ty Thủy điện Nước chè sau khi dự án đi vào hoạt động phát điện thương mại); ii) Đối với khách hàng Công ty CP Thủy điện Nước chè (thực hiện nghiêm túc thỏa thuận thu hồi nợ đối với khách hàng. Trường hợp, khách hàng không trả đúng, đầy đủ nợ gốc, nợ lãi theo thời hạn, kỳ hạn đã cơ cấu ngày 24/2/2025, phải thực hiện phân loại nợ, trích lập đúng quy định của pháp luật; yêu cầu, phối hợp, đôn đốc khách hàng thực hiện hoàn công công trình và hoàn thiện các thủ tục nhận tài sản bảo đảm hình thành trong tương lai theo đúng quy định của pháp luật; rà soát, bổ sung các thỏa thuận với khách hàng nhằm quản lý chặt chẽ nguồn tiền bán điện để đảm bảo thu hồi nợ vay, nguồn tiền bán điện sau khi trừ chi phí vận hành, bảo dưỡng, ưu tiên thu nợ đến hạn và thanh toán công nợ cho Công ty Vật liệu và Xây lắp Gia Lai; báo cáo việc quản lý nguồn tiền bán điện của Công ty CP Thủy điện Nước chè cho NHNN KV11 qua Thanh tra khu vực, định kỳ hàng tháng (trong khoảng thời gian tối thiểu 03 kỳ thu nợ đối với Công ty CP Thủy điện Nước chè) để giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định).

Thời hạn thực hiện kiến nghị: Agribank Đông Gia Lai có trách nhiệm thực hiện và báo cáo kết quả cho đến khi các kiến nghị nêu trên được thực hiện đầy đủ.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp xử lý nợ xấu, nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro./.

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Cổng TTĐT NHNN;
- Agribank Đông Gia Lai (để niêm yết);
- Lưu: TTNH, HSTTra.NĐTường.

CHÁNH THANH TRA



Phạm Quang Hưng

